TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 71/2022/QĐST-HNGĐ	*Đà Nẵng, ngày 31 tháng 10 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 47/2022/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 10 năm 2022, giữa:

- *Nguyên đơn:* Bà **Lê Bình Phương O**, sinh năm 1991; địa chỉ: K196/2 đường Nguyễn Công T, phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng.

- *Bị đơn:* Ông **Nguyễn Lê Trần Ngọc Đ**, Passport mới tên Nguyen Le Tran D, sinh năm 1984; địa chỉ: 16934 SE Dunhill Loop Damacus, OR 97089, USA.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 127 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 10 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 10 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Bà **Lê Bình Phương O**, sinh năm 1991; địa chỉ: K196/2 đường Nguyễn Công T, phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng và ông **Nguyễn Lê Trần Ngọc Đ** (Nguyen Le Tran D), sinh năm 1984; địa chỉ: 16934 SE Dunhill Loop Damacus, OR 97089, USA.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Lê Trần Ngọc Đ và bà Lê Bình Phương O thuận tình ly hôn.

2.2 Về con chung: Giao con Nguyễn Lê Khôi N - Sinh ngày 05/11/2019 cho bà Lê Bình Phương O trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi. Ông Nguyễn Lê Trần Ngọc Đ không cấp dưỡng nuôi con chung. Các bên thực hiện quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật.

2.3 Về tài sản chung, nợ chung: Ông Nguyễn Lê Trần Ngọc Đ và bà Lê Bình Phương O xác định không có.

2.4 Về án phí: Bà Lê Bình Phương O tự nguyện chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng), tại biên lai thu số 0005083 ngày 17/10/2022 của Cục Thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng. Hoàn trả cho bà Lê Bình Phương O 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền chênh lệch án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND TP. Đà Nẵng;
- UBND Quận Sơn Trà, TP. Đà Nẵng;
- Cục THADS TP. Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Anh Tuấn